TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --- *Số: 235A/2019/QĐST - HNGĐ*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** --- *Th- ờng Tín, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 266/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Thanh H, sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn Phú Cốc, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1982

HKTT: thôn Phú Cốc, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 266/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị Thanh H và anh Nguyễn Hữu P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trương Thị Thanh H và anh Nguyễn Hữu P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị Thanh H và anh Nguyễn Hữu P có 03 con chung là Nguyễn Minh Giang, sinh ngày 18/02/2010; Nguyễn Minh Nhân, sinh ngày 05/9/2012; Nguyễn Minh Chi, sinh ngày 02/9/2017. Chị H anh P thỏa thuận anh P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Giang và cháu Nhân, chị H nuôi dưỡng cháu Chi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, anh P cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị H, anh P có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị Thanh H tự nguyện nộp 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012091 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín. Trả lại chị H 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội
- VKSND huyện
- Chi cục Thi hành án.
- Các đ- ơng sự.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Nhung